

KẾ HOẠCH

Giao chỉ tiêu thực hiện kê khai đăng ký đất đai, hoàn thiện hồ sơ địa chính và xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn thành phố Huế năm 2026 theo Kế hoạch số 2959/KH-BNNMT-BCA ngày 29/3/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Bộ Công An

Căn cứ Luật đất đai năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Ban chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ về ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện;

Căn cứ Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 13 tháng 02 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc khẩn trương tập trung nguồn lực đẩy nhanh tiến độ đo đạc lập bản đồ địa chính; đăng ký đất đai; lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai;

Căn cứ Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ Công An và Bộ Nông nghiệp và Môi trường về triển khai thực hiện chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.

Căn cứ Kế hoạch 208/KH-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Huế về việc triển khai Chương trình hành động tại Nghị

quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57 NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn thành phố Huế;

Căn cứ Thông tư số 19/2026/TT-BNNMT ngày 30 tháng 3 năm 2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định kỹ thuật thực hiện lồng ghép nội dung đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai;

Căn cứ Kế hoạch số 2959/KH-BNNMT-BCA ngày 29/3/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Bộ Công An về tăng cường đẩy mạnh công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai;

Căn cứ Kế hoạch số 244/KH-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2026 của UBND thành phố Huế về việc Tập trung đẩy nhanh tiến độ đo đạc lập bản đồ địa chính; đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính và xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn thành phố Huế theo Kế hoạch số 2959/KH-BNNMT-BCA ngày 29 tháng 3 năm 2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Bộ Công An;

Căn cứ kết quả rà soát, phân loại thửa đất theo Kế hoạch số 2959/KH-BNNMT-BCA tính đến ngày 27 tháng 5 năm 2026;

UBND thành phố Huế ban hành Kế hoạch giao chỉ tiêu thực hiện kê khai đăng ký đất đai, hoàn thiện hồ sơ địa chính và xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn thành phố Huế năm 2026 như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 244/KH-UBND của UBND thành phố về tập trung đẩy nhanh tiến độ đo đạc lập bản đồ địa chính; đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính và xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn thành phố Huế.

1.2. Đẩy nhanh tiến độ kê khai đăng ký đất đai, hoàn thiện hồ sơ địa chính đối với các thửa đất chưa đăng ký, chưa được kê khai đầy đủ hoặc chưa được cập nhật đầy đủ thông tin vào cơ sở dữ liệu đất đai theo kết quả rà soát, phân loại thửa đất.

1.3. Hoàn thiện, chuẩn hóa và cập nhật đầy đủ dữ liệu đất đai vào hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai tập trung; bảo đảm dữ liệu đất đai được quản lý đồng bộ, thống nhất, chính xác, phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đất đai, giải quyết thủ tục hành chính, chuyển đổi số và phát triển chính quyền số.

1.4. Tăng cường trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương và người đứng đầu trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính và xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn thành phố.

1.5. Tạo cơ sở để theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của từng đơn vị, địa phương; làm căn cứ xem xét mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm của tập thể và cá nhân có liên quan.

2. Yêu cầu

2.1. Việc tổ chức thực hiện phải bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất từ thành phố đến cơ sở; xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình triển khai thực hiện.

2.2. Việc giao chỉ tiêu phải cụ thể, sát với thực tế, phù hợp khối lượng công việc và điều kiện thực hiện của từng địa phương; bảo đảm nguyên tắc “6 rõ: Rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ, rõ kết quả, rõ thẩm quyền”.

2.3. Các cơ quan, đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ phải xây dựng kế hoạch chi tiết để tổ chức triển khai thực hiện; phân công cụ thể cán bộ phụ trách từng địa bàn, từng nhóm nhiệm vụ và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện.

2.4. Quá trình thực hiện phải bảo đảm tính chính xác, đầy đủ, khách quan của hồ sơ địa chính và dữ liệu đất đai; tuân thủ quy định của pháp luật về đất đai, cơ sở dữ liệu đất đai và các quy định kỹ thuật hiện hành.

2.5. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu được giao đúng tiến độ, chất lượng và hiệu quả.

2.6. Phân đấu hoàn thành việc kê khai đăng ký, hoàn thiện hồ sơ địa chính và cập nhật cơ sở dữ liệu đất đai đối với 100% số thửa đất thuộc nhóm 2 và nhóm 3 theo kết quả rà soát trước ngày 31 tháng 10 năm 2026.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Rà soát, phân loại, lập danh sách các thửa đất chưa đầy đủ thông tin thuộc tính, chưa đăng ký hoặc chưa được cập nhật đầy đủ vào cơ sở dữ liệu đất đai.

2. Tổ chức kê khai đăng ký đất đai; thu thập, bổ sung hồ sơ pháp lý, xác nhận nguồn gốc và hiện trạng sử dụng đất theo quy định.

3. Chuẩn hóa, số hóa hồ sơ địa chính; cập nhật đầy đủ dữ liệu người sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất và các thông tin thuộc tính vào hệ thống VBDLIS.

4. Rà soát, đối soát, chuẩn hóa dữ liệu người sử dụng đất theo mã định danh cá nhân; thực hiện đồng bộ dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.

5. Kiểm tra, đánh giá chất lượng dữ liệu trước khi cập nhật chính thức vào cơ sở dữ liệu đất đai của thành phố.

III. CHỈ TIÊU THỰC HIỆN

- Giao chỉ tiêu thực hiện hoàn thiện hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai cho các Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực theo **Phụ lục I** kèm theo.

- Giao chỉ tiêu thực hiện kê khai đăng ký đất đai cho UBND các xã, phường theo **Phụ lục II** kèm theo.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu UBND thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện công tác kê khai đăng ký đất đai, hoàn thiện hồ sơ địa chính và xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn thành phố.

b) Chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai, các Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực xây dựng kế hoạch chi tiết theo từng địa bàn, từng giai đoạn; theo dõi, tổng hợp tiến độ thực hiện và định kỳ báo cáo UBND thành phố.

c) Chủ trì phối hợp Công an thành phố, UBND cấp xã và các cơ quan liên quan rà soát, chuẩn hóa, làm sạch dữ liệu đất đai; đối soát, xác thực thông tin người sử dụng đất với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

d) Tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất đối với các đơn vị có tiến độ chậm hoặc chất lượng dữ liệu chưa bảo đảm; kịp thời tổng hợp khó khăn, vướng mắc phát sinh để tham mưu UBND thành phố xem xét chỉ đạo xử lý.

2. Văn phòng Đăng ký đất đai và các Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực

a) Căn cứ chỉ tiêu được giao xây dựng kế hoạch thực hiện chi tiết theo từng tháng, từng địa bàn xã, phường; phân công cụ thể cán bộ phụ trách và chịu trách nhiệm theo dõi tiến độ thực hiện.

b) Chủ trì phối hợp UBND cấp xã tổ chức rà soát; thu thập, chuẩn hóa, số hóa hồ sơ địa chính; cập nhật dữ liệu vào hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai theo quy định.

c) Thực hiện rà soát, đối soát, chuẩn hóa dữ liệu người sử dụng đất theo mã định danh cá nhân; cập nhật, chỉnh lý biến động đất đai thường xuyên vào hệ thống VBDLIS.

d) Định kỳ thứ 6 hằng tuần và trước ngày 25 hằng tháng, hằng quý tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường.

đ) Chịu trách nhiệm trước UBND thành phố và Sở Nông nghiệp và Môi trường về tiến độ, chất lượng thực hiện chỉ tiêu được giao.

3. UBND cấp xã

a) Chủ tịch UBND cấp xã chịu trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác kê khai đăng ký đất đai, hoàn thiện hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn quản lý.

b) Thành lập Tổ công tác hoặc phân công cán bộ phụ trách cụ thể theo từng địa bàn thôn, tổ dân phố để phối hợp với Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực tổ chức rà soát, kê khai đăng ký đất đai.

c) Tổ chức tuyên truyền, thông báo rộng rãi đến người sử dụng đất; vận động người dân cung cấp hồ sơ, giấy tờ liên quan phục vụ kê khai đăng ký đất đai.

d) Chỉ đạo công chức địa chính phối hợp xác nhận nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất; rà soát, cập nhật, chỉnh lý biến động hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai theo quy định.

đ) Định kỳ thứ 6 hằng tuần và trước ngày 25 hằng tháng, hằng quý gửi báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nông nghiệp và Môi trường thông qua Văn phòng Đăng ký đất đai để tổng hợp.

e) Chịu trách nhiệm trước UBND thành phố về tiến độ, chất lượng thực hiện nhiệm vụ được giao.

4. Công an thành phố

Phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường, Văn phòng Đăng ký đất đai và UBND cấp xã thực hiện đối soát, xác thực thông tin chủ sử dụng đất với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; hỗ trợ làm sạch dữ liệu định danh cá nhân phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai.

V. CƠ CHẾ KIỂM SOÁT TIẾN ĐỘ

Việc giao chỉ tiêu thực hiện theo nguyên tắc “6 rõ”, gồm: Rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ, rõ kết quả, rõ thẩm quyền.

Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì theo dõi, đánh giá tiến độ thực hiện hằng tháng; tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất đối với các đơn vị, địa phương.

Kết quả thực hiện nhiệm vụ kê khai đăng ký đất đai, hoàn thiện hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai là một trong những tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2026 của các cơ quan, đơn vị, địa phương và người đứng đầu.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm thực hiện nghiêm chế độ báo cáo; trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền phải kịp thời báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, tham mưu UBND thành phố xem xét chỉ đạo giải quyết.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, phường; Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai; Giám đốc các Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, tham mưu UBND thành phố xem xét chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (báo cáo);
- Thành ủy Huế (báo cáo);
- Thường trực UBND Thành phố (báo cáo);
- Thường trực HĐND thành phố (báo cáo);
- Đảng ủy UBND thành phố (báo cáo);
- UBMTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - XH;
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Công an thành phố;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- Báo và Phát thanh - Truyền hình;
- VP: LĐ và CV: CN, NN, TC;
- Cổng Thông tin điện tử thành phố (đăng cổng TTĐT);
- Lưu: VT, ĐC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hà Văn Tuấn